

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 19/02/2020

V/v “Tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hương;

2. Ông Nguyễn Ngọc Chín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Yến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 về “*Tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Lệ M, sinh năm 1987. *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn Diêm Phở, xã Tam AN, huyện NT, tỉnh QN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1995. *Có mặt.*

Địa chỉ: Thôn Trà Kiệu Tây, xã DS, huyện DX, tỉnh QN.

- Bị đơn: Anh Phạm Kông Ng, sinh năm 1986. *Có mặt.*

Địa chỉ: Tổ dân phố Lãnh Thượng 2, thị trấn ĐP, huyện QS, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2019, bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn – chị Phạm Thị Lệ M trình bày:

Chị và anh Phạm Kông Ng có quan hệ tình cảm, có với nhau một người con chung tên là Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019. Đến ngày 24/7/2019 do tâm lý của chị sau sinh chưa ổn định, chị và anh Ng có cãi nhau vì anh Ng không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, chị bức xúc và có đề nghị anh Ng bồi con về nuôi. Anh Ng đã đón cháu T về nuôi từ đó đến nay. Chị đã nhiều lần đề nghị anh Ng cho thăm con nhưng anh Ng không đồng ý. Nay vì thương con, chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Chị không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị làm công việc buôn bán bánh xèo, có thu nhập và chỗ ở ổn định nên đảm bảo điều kiện nuôi cháu T.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn – chị Lê Thị Thùy Tr:

Thông nhất với nội dung trình bày của nguyên đơn, không bổ sung gì thêm.

Tại biên bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn – anh Phạm Kông Ng trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Lệ M có quan hệ tình cảm, có một con chung là Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019. Trong thời gian chị M nuôi con được khoảng 03 tháng thì anh chị xảy ra bất đồng. Chị M yêu cầu anh đưa con về nội ở Quế Sơn nuôi, lúc đầu anh không đồng ý và có nói con còn nhỏ cần có mẹ. Nhưng sau đó chị M liên tục đề nghị, nên anh có bảo chị M từ từ cai sữa, chuyển sang cho cháu T uống sữa ngoài một thời gian thì anh sẽ bồi con về. Được gần một tháng đến ngày 24/7/2019, anh bế cháu T về nuôi từ đó đến nay tại tổ dân phố Lãnh Thượng 2, thị trấn ĐP, huyện QS, tỉnh QN. Hiện nay anh đang chăm sóc cháu T phát triển tốt, anh có điều kiện để nuôi cháu T tốt hơn vì có chỗ ở, công việc ổn định, thu nhập mỗi tháng khoảng 30.000.000 đồng. Mặc khác, chị M còn đang nuôi 01 con chung với cHo trước đã ly hôn, công việc không ổn định. Anh đã thực hiện đầy đủ các Ng vụ từ khi chị M mang thai, sinh con và nuôi con đến khi chị M không muốn nuôi con nữa mới thôi. Anh không đồng ý với yêu cầu của chị M. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu T và không yêu cầu chị M cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự đã thực hiện quyền và Ng vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019 cho chị Phạm Thị Lệ M trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Phạm Kông Ng có địa chỉ: Tổ dân phố Lãnh Thượng 2, thị trấn ĐP, huyện QS, tỉnh QN có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị Lệ M và có một con chung tên là Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019. Đơn khởi kiện chị M yêu cầu giải quyết ly hôn và được nuôi cháu T, nhưng tại phiên hòa giải và tại phiên tòa chị M đã xác định chỉ yêu cầu Tòa án xem xét quyền nuôi con, nên quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp về nuôi con*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Anh Phạm Kông Ng có quan hệ hôn nhân hợp pháp với chị Mai Thị Ho, sinh năm 1981, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ĐP, huyện QS và có 02 người con chung, đứa lớn sinh năm 2014, đứa nhỏ sinh năm 2016. Trong khi đang có quan hệ hôn nhân hợp pháp với chị Ho, anh Ng lại có quan hệ tình cảm với chị Phạm Thị Lệ M và có 01 con chung là Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019. Theo lời khai của chị M và anh Ng thì do có mâu thuẫn nên chị M có đề nghị anh Ng đưa cháu T về nhà anh Ng nuôi. Ngày 24/7/2019, anh Ng đưa cháu T về nhà tại tổ dân phố Lãnh Thượng 2, thị trấn ĐP, huyện QS nuôi dưỡng đến nay. Mục đích chị M giao cháu T cho anh Ng nuôi nhằm thử nghiệm, nếu anh Ng nuôi tốt vẫn để anh Ng nuôi. Xét thấy, tuy cháu T còn nhỏ, nhưng theo yêu cầu của chị M, từ tháng 7/2019 đến nay đã được anh Ng bồi về nuôi dưỡng. Trước khi giao con cho anh Ng, chị M có khoảng một tháng để suy ngẫm và có sự bàn bạc thỏa thuận với anh Ng, điều này thể hiện việc giao cháu T cho anh Ng đã được chị M cân nhắc kỹ mới đưa ra quyết định, không phải suy nghĩ nhất thời. Tại Biên bản xác minh ngày 11/11/2019 Công an xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành cung cấp: Hiện chị M đang bán bánh xèo, cháo vịt tại nhà, thu nhập hằng tháng bao nhiêu không rõ; chị M đang ở chung nhà với cha mẹ tại thôn Diêm Phổ, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành; chị M có đảm bảo các điều kiện để nuôi dưỡng cháu

T không thì địa phương không rõ. Tại phiên tòa chị M cũng xác nhận còn đang trực tiếp nuôi 01 con là cháu Nguyễn Hoàng Nam Khôi, sinh ngày 26/02/2014.

Bị đơn anh Phạm Kông Ng cung cấp Hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV Vận tải Đức Thịnh với mức lương hằng tháng là 15.000.000 đồng. Ngoài ra, anh Ng còn đang kinh doanh dịch vụ cà phê, giải khát tại thị trấn ĐP, huyện QS. Tại biên bản xác minh ngày 13/02/2020, bà Đỗ Thị Kim H là Chi hội trưởng Hội phụ nữ tổ dân phố Lãnh Thượng 2 cung cấp: Hiện tại cháu T đang được anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng tại địa phương, sức khỏe của cháu T phát triển bình thường. Tòa án cũng tiến hành lấy lời khai của chị Mai Thị Ho – vợ của anh Ng, chị Ho thừa nhận có biết việc anh Ng và chị M có quan hệ tình cảm và có 01 đứa con chung, tuy nhiên sự việc đã qua nên chị không có ý kiến gì, nay cháu T đang sống cùng với gia đình chị, đang được anh Ng và mẹ anh Ng nuôi dưỡng; việc cháu T ở với gia đình chị thì chị không có ý kiến gì; hiện tại sức khỏe của cháu T phát triển bình thường cả thể chất và tinh thần. Thực tế, cháu T vẫn phát triển bình thường không còn cần sữa mẹ, anh Ng có thu nhập và chỗ ở ổn định đảm bảo để nuôi con.

Vì vậy, xét quyền lợi mọi mặt cho đứa trẻ, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định, toàn diện, không bị thay đổi môi trường sống của cháu T, Hội đồng xét xử xét thấy chị M chưa đủ điều kiện tốt để trực tiếp nuôi cháu T, mà cần tiếp tục giao cháu T cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Chị M có quyền, Ng vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Anh Ng không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí dân sự: Chị M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Lê M. Giao cháu Phạm Tuấn T, sinh ngày 22/02/2019 cho anh Phạm Kông Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (*đủ 18 tuổi*). Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị M có quyền, Ng vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị Phạm Thị Lệ M phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007108 ngày 24/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/02/2020) nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thọ